

Số: /BC-UBND

Bắc Sơn, ngày 06 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2025

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Năm 2024, UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị của Trung ương, của tỉnh; kịp thời xây dựng chương trình, kế hoạch, đề ra các nhóm giải pháp để triển khai thực hiện đồng bộ các Nghị quyết, quyết định, nhiệm vụ của tỉnh, của huyện; kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1556-QĐ/TU, ngày 09/01/2024 của Tỉnh ủy Lạng Sơn về việc phê duyệt các nhiệm vụ trọng tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện năm 2024 của Huyện ủy Bắc Sơn. Tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ công tác năm 2024; chỉ đạo đồng bộ, toàn diện tất cả các lĩnh vực với nhiều giải pháp, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế; kế hoạch sản xuất nông, lâm nghiệp và chương trình xây dựng nông thôn mới; thực hiện tốt công tác thủy lợi, bảo đảm nguồn nước phục vụ gieo trồng; cung ứng đầy đủ, kịp thời và bảo đảm chất lượng các loại cây, con giống, vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất; tăng cường quản lý bảo vệ và phòng chống cháy rừng; đôn đốc triển khai thi công các dự án đầu tư, triển khai thực hiện các Chương trình MTQG, các dự án đầu tư xây dựng kế hoạch năm 2024; hoàn thành giải ngân, thanh toán, quyết toán các dự án. Tăng cường công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu và gian lận thương mại; quyết liệt các biện pháp thu ngân sách nhà nước, thu hồi nợ đọng thuế. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao; bảo vệ tài nguyên, môi trường; đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân được quan tâm; nghiêm túc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo, các ý kiến, kiến nghị của cử tri và những vấn đề bức xúc trong xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 136/QĐ-UBND, ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024 và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện khóa XX kỳ họp thứ mười sáu: Số 108/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2024; số 109/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 về phê chuẩn Kế hoạch đầu tư công; kế hoạch vốn các chương trình mục tiêu quốc gia và vốn sự nghiệp khác năm 2024, huyện Bắc Sơn; số 110/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 về dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách huyện và phương án phân bổ ngân sách huyện năm 2024.

UBND huyện ban hành Quyết định số 4568/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của UBND huyện về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024; trong đó giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2024 đến từng cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn để triển khai thực hiện đúng mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch¹. Trong 18 chỉ tiêu có 11/18 chỉ tiêu vượt kế hoạch; 07 chỉ tiêu đạt kế hoạch đề ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2024

1. Tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

Thực hiện Công văn số 1649-CV/HU ngày 23/01/2024 của Huyện ủy về việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt tại Quyết định số 1556-QĐ/TU, ngày 09/01/2024 về việc phê duyệt các nhiệm vụ trọng tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện năm 2024. UBND huyện đã kịp thời xây dựng và ban hành Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 07/02/2024 về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024, trong đó giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực ngành được giao phụ trách, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành trong năm 2024, gồm 10 nhiệm vụ trọng tâm, trong đó: Nhóm nhiệm vụ về phát triển kinh tế: 05 nhiệm vụ, Hiện nay đã hoàn thành 01/10 nhiệm vụ (nhiệm vụ về văn hóa xã hội); Nhóm nhiệm vụ về văn hóa, xã hội và cải cách hành chính: 05 nhiệm vụ.

Tính đến thời điểm báo cáo, tiến độ triển khai các nhiệm vụ cơ bản đạt theo kế hoạch đề ra; phân đầu hết năm 2024 hoàn thành 100% kế hoạch.

2. Về phát triển kinh tế

2.1. Tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Năm 2024, tình hình thời tiết, khí hậu diễn biến phức tạp, bão lũ, đã ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất nông nghiệp. Tổng diện tích gieo trồng 12.824,50 ha, đạt 107,05% kế hoạch, bằng 102,57% so với cùng kỳ; Tổng sản lượng lương thực có hạt ước 40.270,98 tấn, đạt 105,01% KH, bằng 101,53% cùng kỳ. Tổng diện tích trồng cây thuốc lá 1.722,22 ha, sản lượng 3.862 tấn. Trên địa bàn huyện không có dịch bệnh lớn xảy ra trên các loại cây trồng, chỉ phát sinh một số sâu bệnh gây hại trên cây trồng hàng năm; các đơn vị chuyên môn chủ động làm tốt công tác điều tra, dự tính dự báo, theo dõi tình hình sâu, bệnh hại, ra thông báo và hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời các loại sâu bệnh hại trên cây trồng². Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, xí nghiệp khai thác các công trình thủy lợi huyện tổ chức kiểm tra khả năng tưới của các hồ đập, triển khai kế hoạch tu sửa, điều tiết nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

¹Dự toán thu: UBND Tỉnh giao 36.020 triệu đồng, UBND huyện giao 41.020 triệu đồng. Dự toán chi: UBND Tỉnh giao 711.812 triệu đồng, UBND huyện giao 716.812 triệu đồng.

² Tổng số giống cây trồng cung ứng giống cho nhân dân phụ vụ sản xuất ước 317 tấn giống (lúa, ngô các loại, lạc, đỗ tương...); trong đó: Chi nhánh giống cây trồng cung ứng 34 tấn giống lúa, ngô, lạc các loại. Cung ứng vật tư phân bón: đã cung ứng 3.755 tấn phân bón các loại; trong đó: Trạm vật tư nông nghiệp cung ứng 2.600 tấn các loại.

- Tổng đàn gia súc, gia cầm: Đàn Trâu 3.535 con, đạt 62,44% KH, bằng 62,44% so với cùng kỳ; đàn Bò 6.372 con, đạt 86,33% KH, bằng 86,33% so với cùng kỳ; đàn Lợn 19.162 con, đạt 80,87% KH, bằng 80,87% so với cùng kỳ; đàn Gia cầm 499.361 con, đạt 110,96% KH, bằng 103,34% so với cùng kỳ; Nhìn chung tổng đàn gia cầm đạt kế hoạch đề ra, đàn gia súc giảm so với cùng kỳ. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của các đợt rét đậm, rét hại trên địa bàn huyện đã có 05 con gia súc bị chết rét³. Trong năm, đã xảy ra một số dịch bệnh động vật như: lở mồm long móng có 33 con trâu, bò bị bệnh; bệnh Đại (có 01 con chó bị bệnh). Trên đàn lợn xảy ra bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (tính đến ngày 5/8/2024) tại 115 hộ/43 thôn/11 xã, thị trấn (*Chiêu Vũ, Tân Tri, Vạn Thủy, Thị trấn, Bắc Quỳnh, Long Đống, Trấn Yên, Hưng Vũ, Nhất Tiến, Đông Ý, Vũ Lăng*). Tổng số 492 con đã tiến hành tiêu hủy toàn bộ số lợn trên theo đúng quy định với tổng trọng lượng 19.783kg. Trên đàn bò Dự án Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và CT MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS & MN năm 2023 (*tại các xã Tân Hương, Nhất Hòa, Trấn Yên, Tân Thành*), đã có 10 con bò bị chết nghi mắc bệnh Tụ huyết trùng, tiên mao trùng. Các cơ quan, đơn vị chuyên môn đã phối hợp UBND xã tiến hành kiểm tra, xác minh và hướng dẫn người dân xử lý theo quy định. Công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm; phun tiêu độc, khử trùng và kiểm dịch vận chuyển, giết mổ động vật được quan tâm thực hiện⁴; duy trì thực hiện tốt công tác nuôi trồng thủy sản, đến nay toàn huyện có 159,5 ha mặt nước nuôi trồng thủy sản, sản lượng ước đạt 120 tấn, đạt 100% so với KH và bằng 85,71% so với CK.

- Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng luôn được quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Tổ chức thực hiện tốt ra quân làm thủy lợi, vệ sinh môi trường, làm đường giao thông nông thôn và tổ chức “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” nhân dịp Xuân Giáp Thìn năm 2024⁵. Tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia trồng cây phân tán, trồng cây ăn quả đảm bảo

³ Gồm 01 con trâu, 04 con bò, tại 03 xã: Trấn Yên, Tân Tri, Tân Hương.

⁴Trong đó:

- Công tác tiêm phòng: Tiêm phòng Trâu, bò: 24.752 lượt con, đạt 127,64% KH, bằng 75,58% cùng kỳ; Tiêm phòng lợn được 32.180 lượt con, đạt 160,90% KH, bằng 136,94% CK; Tiêm phòng đàn Gia cầm được 367.720 lượt con, đạt 102,14% kế hoạch, bằng 96,51% cùng kỳ; Tiêm phòng chó, mèo 5.745 con, đạt 164,14% KH, bằng 105,49% cùng kỳ.

- Kết quả kiểm dịch: Đã tổ chức kiểm dịch vận chuyển gia cầm được 12.975 con, bằng 52,96% so cùng kỳ; Kiểm soát giết mổ lợn được 2.965 con con bằng 102,58% so cùng kỳ.

- Kết quả phun tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi: Cung ứng vật tư, hoá chất phun tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi: Tổng số hóa chất đã phát ra: 984 lít, Găng tay dày phát ra: 20 đôi, Găng tay mỏng phát ra: 400 đôi, Khẩu trang phát ra: 400 chiếc, Nước súc miệng phát ra: 30 chai, Áo Blu phát ra: 25 cái, Ủng cao su phát ra: 20 đôi, triển khai phun tập trung được 9.550 hộ/146 thôn, khối phố/18 xã, thị trấn. Tổng diện tích đã được phun vệ sinh tiêu độc, khử trùng: 1.640.751 m²).

- Cấp phát thuốc khử trùng tiêu độc hàng dự trữ quốc gia phòng chống dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi cho 18 xã, thị trấn được 1.036 lít.

⁵Trong đó:

- Kết quả ra quân trồng cây đầu xuân trên địa bàn huyện với tổng số trên 200 người tham gia, tại buổi lễ phát động đã trồng 20 cây Lát hoa. Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đồng loạt ra quân trồng cây đầu xuân, kết quả trồng được tổng số: Cây lâm nghiệp 88.300 cây (tương đương 59 ha); cây lát 2.280 cây; cây hoa đào 39.510 cây; cây ăn quả các loại 3.930 cây.

- Kết quả ra quân đầu xuân làm thủy lợi, nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường có 18/18 xã, thị trấn: Nạo vét kênh mương 105.254 m; Phát dọn bờ mương 86.319 m²; khối lượng đào đắp đất đá 684 m³; Vệ sinh 15 bể nước sinh hoạt tập trung. Tổng số công tham gia 13.350 công.

- Kết quả tổ chức ra quân đầu xuân làm đường giao thông nông thôn: Kết quả phát quang đường làng, ngõ xóm được 883.712 m²; mở đường mới được 0,4km; xây dựng mặt đường BTXM được 2,0 km; sửa chữa, duy tu đường giao thông nông thôn được 20,7 km, khối lượng đào đắp đất, đá 1.565 m³. Tổng số công huy động 49.440 công, số tiền nhân dân đóng góp 529,7 triệu đồng. Đường làng, ngõ xóm, chuồng trại chăn nuôi, giữ gìn vệ sinh sạch, đẹp.

chỉ tiêu đề ra, kết quả đã trồng rừng mới 716 ha đạt 119,3% KH, bằng 112,01% cùng kỳ. Trồng cây phân tán được 258.000 cây; Trồng cây ăn quả: Tổng diện tích đã trồng 54,92 ha, đạt 109,84% KH, bằng 90,9% so với cùng kỳ; Chăm sóc rừng: 2.205,40 ha, đạt 100% kế hoạch.

- Công tác phòng chống thiên tai tiếp tục được quan tâm, theo dõi chặt chẽ, Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống thiên tai kịp thời.

+ Từ tháng 1 đến tháng 8 năm 2024, trên địa bàn huyện đã xảy ra 12 đợt thiên tai gồm: rét đậm, rét hại thời điểm tháng 1, 2; nắng nóng, hạn hán thời điểm cuối tháng 4; mưa dông, mưa lớn kèm lốc thời điểm tháng 4, 5; mưa lớn thời điểm tháng 6, 7 (đáng chú ý là đợt mưa lớn ngày 21/6 và ngày 03/7/2024). Các đợt thiên tai đã gây ra một số thiệt hại về người (01 trẻ em bị thương), về tài sản (số nhà bị ảnh hưởng do sạt lở đất, tốc mái 336 nhà), về sản xuất nông lâm nghiệp (05 con gia súc bị chết rét, diện tích cây trồng bị ngập úng, đổ gãy trên 772,118ha), về giao thông, sạt lở trên 149 điểm đường giao thông tại khu vực các xã; Ước tổng thiệt hại trên 5.200 triệu đồng⁶. Sau các đợt thiên tai chính quyền địa phương, lực lượng tại chỗ cùng bà con nhân dân chủ động vận động nhân dân di dời đến nơi an toàn và hỗ trợ các gia đình bị ảnh hưởng di dời tài sản, khắc phục hậu quả hạn chế thiệt hại xảy ra.

+ Con bão số 3 (YaGi), đổ bộ vào miền Bắc và bắt đầu từ khoảng 05 giờ sáng, ngày 07/9/2024, trên địa bàn huyện đã xuất hiện những cơn mưa lớn và gió lớn, lượng mưa đo được khoảng 3,5 mm, gió lớn nhất đo được 6m/s (cấp 4). Ngày 08/9/2024, từ 7h00 đến 13h00, trên địa bàn huyện tiếp tục có lượng mưa rất lớn, đo được khoảng 48,8mm; gió Đông Bắc cấp 2. Con bão số 3, đã gây ra thiệt hại và ảnh hưởng rất lớn đến đời sống nhân dân⁷. UBND huyện, Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện đã chỉ đạo

⁶ Khối lượng đất đá khoảng 2.954 m³; đường xã bị sạt lở xói nền đường hở hàm ếch, sạt taluy dương, ta luy âm hở hàm ếch tại 72 vị trí, khối lượng sạt lở khoảng 1.900 m³; sạt lở 21 m chiều dài nương thuy lợi; thiệt hại về thuy sản 6,952ha ao cá và thuy sản khác.

⁷ Theo số liệu rà soát từ các xã, thị trấn đến thời điểm 16h00 ngày 09/9/2024 đã ghi nhận các thiệt hại như sau:

- Về người: 01 người bị thương do đá lăn sập tường nhà (xã Bắc Quỳnh).

+ Sạt lở đất: 06 nhà (xã Trấn Yên: 02 nhà, xã Nhất Hòa: 04 nhà).

+ Số nhà hư hỏng, ảnh hưởng bởi tốc mái, sập mái tôn: 181 nhà (xã Trấn Yên: 44 nhà, Hưng Vũ: 13 nhà, Chiêu Vũ: 10 nhà, Vũ Lễ: 15 nhà, Nhất Hòa: 23 nhà, Nhất Tiến: 11 nhà, thị trấn Bắc Sơn: 3 nhà, Vũ Lăng: 16 nhà, Tân Tri: 8 nhà, Tân Hương: 13 nhà, Chiến Thắng: 6 nhà, Tân Thành: 5 nhà, Tân Lập: 3 nhà, Long Đống: 1 nhà, Bắc Quỳnh: 09 nhà, Vũ Sơn: 01 nhà kho).

+ Cây đổ làm hư hỏng nhà cửa: 07 nhà.

+ Ngập úng 617 nhà (trong đó: thị trấn Bắc Sơn: 254 nhà; xã Long Đống: 362 nhà tại các thôn An Ninh, Rạ Lá, Tiên Đáo, Long Hưng, Lân Lương, Thuy Hội; xã Trấn Yên: 01 nhà),

Tại một số khu vực nước ngập bị cô lập như thôn Tiến Hậu xã Nhất Tiến có 122 hộ; Xã Long Đống có 160 hộ thuộc thôn An Ninh bị cô lập, thiếu nước sinh hoạt; Thị trấn Bắc Sơn có 6 hộ thuộc Khối phố Vĩnh Thuận.

- Thiệt hại về giao thông: Ước tổng thiệt hại trên 5.200 triệu đồng.

+ Ngập úng cục bộ 04 vị trí trên tuyến ĐH 78, 03 vị trí ngầm Nà Tu, Thái Bằng, ngầm Tân Thành gây ách tắc giao thông. Ngập úng 04 vị trí tại ĐH 76; 03 vị trí tại ĐH 71; 02 vị trí ĐH 73; Đường nội thị ngập cao từ 0,5m đến 0,8m 04 vị trí; nhiều vị trí tại các tuyến đường xã bị sạt lở; xói đường; một số thôn hoặc gây khó khăn cho các phương tiện lưu thông trên tuyến; đến nay mực nước đã rút giao thông đi lại thuận tiện.

+ Trên các tuyến đường huyện sạt lở ta luy âm, sạt ta luy dương đất đá chày xuống tắc rãnh, tràn ra mặt đường; nhiều vị trí cây đổ ra nền mặt đường gây khó khăn cho các phương tiện đi lại: ĐH 72 sạt lở ta luy dương, đất đá tràn ra rãnh dọc, mặt đường 06 vị trí khối lượng ước tính trên 80m³; ĐH 1675 sạt lở ta luy dương, đất đá tràn ra rãnh dọc, mặt đường 02 vị trí khối lượng ước tính trên 250m³; 01 vị trí tắc đường ô tô không lưu thông được. ĐH 76 sạt lở ta luy dương, đất đá tràn ra rãnh dọc, mặt đường 02 vị trí khối lượng ước tính trên 400m³; Cạnh lề đường có hố đường kính 3,5; sâu trên 5m. ĐH 77 sạt lở ta luy dương tại 03 vị trí đất đá tràn ra rãnh dọc, mặt đường khối lượng ước trên 200m³. ĐH 78 sạt lở ta

các cơ quan, đơn vị, Ban chỉ huy PCTT và TKCN các xã, thị trấn bố trí lực lượng thường trực, nắm bắt thông tin liên tục thông suốt 24/24. Đảm bảo công tác thông tin liên lạc thường xuyên, nắm bắt tình hình, chủ động kịp thời triển khai công tác ứng phó, khắc phục hậu quả. Theo rà soát báo cáo của UBND các xã, thị trấn ước tổng giá trị thiệt hại khoảng 143,6 tỷ đồng.

- Tình hình, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình mỗi xã một sản phẩm:

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 30/01/2024, về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024; Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 14/3/2024 về việc hoàn thiện các tiêu chí tại các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trước năm 2022. Trong năm 2024, chỉ đạo toàn diện thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, đặc biệt đối với những xã trong kế hoạch về đích năm 2024. Tính đến thời điểm báo cáo, xã Tân Thành đạt 17/19 tiêu chí NTM, xã Hưng Vũ đạt 15/19 tiêu chí NTM nâng cao, xã Bắc Quỳnh đạt 3/4 quy định về xã NTM kiểu mẫu; Toàn huyện có 12/17 xã đạt chuẩn nông thôn mới; trong đó có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Bình quân đạt 15,94 tiêu chí nông thôn mới/xã⁸.

Thực hiện Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm huyện Bắc Sơn năm 2024. Trong đó đã rà soát, lựa chọn 05 sản phẩm để thực hiện chuẩn hóa theo tiêu chuẩn (*sản phẩm Trà hoa cúc chi tại xã Hưng Vũ, sản phẩm Mật ong Hoa rừng Bắc Sơn tại xã Tân Thành, sản phẩm Hạt Macca tại xã Vũ Sơn, sản phẩm Quýt Oma tại xã Tân Hương, sản phẩm Đào ghép tại xã Chiến Thắng*). Hiện nay đang hoàn thiện các nội dung theo

lưu đương tại 03 vị trí; 01 vị trí gây tắc đường; sạt lở ta luy âm, xói lở lề, nền đường 01 vị trí dài trên 11m; khối lượng ước trên 160m³.

+ Nhiều tuyến đường xã bị sạt lở taluy dương, xói nền đường; nước ngập dâng cao như xã Long Đông sạt lở tại 5 vị trí ước khối lượng trên 80m³ và ngập úng 05 tuyến đường xã; xã Vạn Thủy sạt lở ta luy dương 9 điểm khối lượng trên 942 m³, sạt taluy âm 2 vị trí khối lượng trên 400m³;

- Thiệt hại về sản xuất nông nghiệp: Cây lúa khoảng 748,5 ha (*trong đó: đổ gãy 111,8 ha, ngập 636,7ha*); cây ngô: 566,7ha (*trong đó: đổ gãy 280,2 ha, ngập 286,48 ha*); cây hoa màu khác 148,9ha; ngập úng 5ha cây ăn quả các loại, đến nay cơ bản mực nước ngập đã rút, còn một số diện tích ngập tại xã Long Đông.

- Thiệt hại về lâm nghiệp: Cây Bạch đàn đổ gãy khoảng 613 ha, cây keo đổ gãy khoảng 84 ha, cây Hồi đổ gãy 5,5ha, cây Quế 10 ha. Ngập úng vườn sản xuất cây giống lâm nghiệp (*thị trấn Bắc Sơn*), cụ thể: 10 vạn cây Quế (*cây cao từ 15 – 30cm*), 140 vạn cây Hồi (*cây cao từ 15 – 30cm*); 8 vạn cây Keo úc vừa tra hạt; 2 vạn keo lai tai tượng (*cây cao từ 40 – 50cm*).

- Thiệt hại về các công trình công cộng: Sập mái 01 mái vòm sân khấu tại trường Mầm non Vũ Lễ; sập 01 dãy nhà cấp 4, nhà để xe Trường Tiểu học thị trấn Bắc Sơn; tốp mái Bưu điện văn hóa xã Nhất Tiến; ngập Bảo tàng Khởi nghĩa Bắc Sơn; ngập úng các trường Mầm non xã Long Đông, Trường Tiểu học xã Long Đông, Trường THCS xã Long Đông.

- Thiệt hại về Điện: Tổng số hộ mất điện khoảng trên 300 hộ.

+ Đường dây 35 KV: Nguy cơ sạt lở 01 cột 569-67 NR Tân Lập, 01 cột nhánh rẽ Vạn Thủy, 01 cột xã Chiêu Vũ.

+ Đường dây hạ thế: Gãy 02 cột tại Suối Tát (Chưa xác minh được thông tin). Lộ 1 ĐZ 0,4 kV TBA Vũ Lăng 3 có 2 cột bị gãy đứt dây mát điện phải tách phân đoạn đóng điện lại tốt. Lộ 02 Vũ Lăng 3 dây trên cây đổ đứt dây tách lèo mát điện 06 hộ. Lộ 3 VT cột 3.44 TBA Làng Đồng cột bị nghiêng. Lộ 1 TBA Pá Lét bị đứt dây đai rơi dây xuống đất đã kéo dây bằng vị trí treo công tơ để cấp điện tạm thời. Lộ 02 Làng Khả đứt dây đai đã xử lý và cấp điện trở lại. Lộ 1 TBA Nà Gá đứt dây đai đã xử lý chống tạm dây để cấp điện tạm thời. Lộ 1 TBA Nam Hương 2 bị đứt dây 3 dây (3 pha 4 dây) đã treo cao cấp điện tạm thời.

⁸ Số xã đạt 19 tiêu chí: 10 xã (xã Tân Hương, xã Bắc Quỳnh, xã Chiến Thắng, xã Chiêu Vũ, xã Long Đông, xã Vũ Sơn, xã Đồng Ý, xã Vũ Lăng, xã Tân Thành, xã Hưng Vũ).

+ Số xã đạt 15-18 tiêu chí: 05 xã (xã Tân Lập, xã Vũ Lễ, xã Nhất Tiến).

+ Số xã đạt 10-14 tiêu chí: 02 xã (xã Nhất Hòa).

+ Số xã đạt 8-9 tiêu chí: 03 xã (xã Vạn Thủy, xã Tân Tri, xã Trấn Yên).

Bộ Tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm ban hành kèm theo Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm. Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm và hướng dẫn chủ thể có sản phẩm được lựa chọn được chuẩn hóa hoàn thiện hồ sơ, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện trong tháng 12 năm 2024.

Đối với chuỗi liên kết sản phẩm nông nghiệp: Căn cứ theo các nguồn vốn được phân bổ, tình hình thực tế tại các xã, đơn vị thực hiện rà soát, lựa chọn hỗ trợ xây dựng 01 chuỗi liên kết đã được UBND huyện phê duyệt tại quyết định số 2775/QĐ-UBND ngày 11/11/2024 phê duyệt dự án “Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn (Hỗ trợ dự án liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp), chuỗi giá trị sản xuất Cá tại huyện Bắc Sơn” thuộc Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới, năm 2024.

2.2. Hoạt động đầu tư xây dựng

UBND huyện tập trung huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển; sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư, kết hợp lồng ghép các nguồn vốn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, Chương trình mục tiêu quốc gia và xã hội hóa để thực hiện đầu tư, nâng cấp các tuyến đường huyện, đường xã, đường trục thôn, nhằm hoàn thành mục tiêu Đề án phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2021-2025. Trong năm 2024, cứng hóa thêm 13,7Km đường xã nâng tổng số km đường đến trung tâm thôn được cứng hóa là 229,1km/276,16km đạt 83% kế hoạch đề ra.

Công tác phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 theo quy định của Luật đầu tư công, các văn bản hướng dẫn, Nghị quyết của HĐND tỉnh; Công tác phân bổ, giao kế hoạch vốn cho các chủ đầu tư được thực hiện kịp thời đảm bảo thời gian theo quy định. UBND huyện đã xây dựng kế hoạch chi tiết báo cáo, khả năng hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ năm 2024 chi tiết Đối với nhóm các dự án hoàn thành, dự án chuyển tiếp, dự án khởi công mới, dự án chuẩn bị đầu tư thuộc kế hoạch vốn năm 2024 đảm bảo giải ngân theo các mốc thời gian tại Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 23/01/2024, về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024⁹.

Năm 2024, thực hiện tổng số dự án: 84, trong đó: Dự án hoàn thành trước 31/12/2023: 40 dự án; Dự án chuyển tiếp: 18 dự án; Dự án khởi công mới: 26 dự án, tuy nhiên công tác lựa chọn đơn vị thi công xây dựng, do tổ nhóm thợ, hợp tác xã trên địa bàn không có đơn vị đề xuất thực hiện; để kịp thời triển khai thực hiện dự án và đảm bảo giải ngân nguồn vốn đầu tư công, trên cơ sở đề nghị của các chủ đầu tư (các xã), UBND huyện đã hướng dẫn lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án theo quy định tại

⁹(1) Đối với nhóm dự án hoàn thành đến ngày 31/12/2023: giải ngân 100% kế hoạch vốn đến hết ngày 30/6/2024. (2) Đối với nhóm dự án chuyển tiếp: giải ngân tối thiểu 70% kế hoạch vốn đến hết ngày 30/9/2024; giải ngân 100% kế hoạch vốn đến hết ngày 30/11/2024. (3) Đối với nhóm dự án khởi công mới năm 2024: khởi công chậm nhất trong tháng 6/2024 và giải ngân đến hết ngày 30/9/2024 đạt tối thiểu 40% kế hoạch vốn; giải ngân 100% kế hoạch vốn đến hết ngày 31/12/2024. (4) Đối với các dự án được bố trí thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư (chủ trương đầu tư) trong năm 2024: hoàn thành hồ sơ trình thẩm định phê duyệt chủ trương chậm nhất trong tháng 6/2024, trình thẩm định phê duyệt dự án chậm nhất trong tháng 10/2024.

Luật Đấu thầu. Tổng vốn đầu tư năm 2024 do UBND huyện quản lý là 112.148 triệu đồng (bao gồm cả chuyển nguồn năm 2023 sang năm 2024)¹⁰. Kết quả giải ngân các chương trình, dự án thuộc các nguồn vốn đầu tư (từ đầu năm tính đến 30/11/2024) là: 77.817 triệu đồng, đạt 70,1% KH. UBND huyện tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, tăng cường đôn đốc phấn đấu hết năm 2024, đạt mục tiêu theo Chỉ đạo củ UBND tỉnh tại Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh.

2.3. Tình hình sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Trong năm 2024, giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giá trị ước đạt 185,1 tỷ đồng, tăng 12,8% so với cùng kỳ. Tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ trên thị trường ước đạt 1.140 tỷ đồng, tăng 10,6,0% CK. Hoạt động thương mại, dịch vụ được duy trì ổn định, hoạt động vận tải cơ bản đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân; dịch vụ bưu chính, viễn thông tiếp tục được cải thiện, nâng cao chất lượng.

2.4. Công tác đăng ký kinh doanh và xúc tiến đầu tư

Thực hiện tốt đúng các quy định của pháp luật công tác đăng ký kinh doanh và xúc tiến đầu tư, kết quả năm 2024, cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thành lập mới được 211 hộ, lũy kế 3.472 hộ; Thành lập mới được 07 HTX, lũy kế số HTX đã đăng ký kinh doanh trên địa bàn là 73HTX/942 thành viên/215.974 triệu đồng (trong đó, có 09 HTX đang tạm dừng hoạt động/91 thành viên/8.948 triệu đồng; có 64 HTX đang hoạt động/851 thành viên/207.026 triệu đồng).

2.5. Công tác quản lý, điều hành, kết quả thu, chi ngân sách ngân sách Nhà nước và tín dụng

Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp thu năm 2024, thực hiện tốt các Luật Thuế, rà soát các nguồn thu trên địa bàn, lĩnh vực hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh công tác chống thất thu thuế, trốn thuế, giảm tỷ lệ nợ thuế. Chi ngân sách trên địa bàn huyện được điều hành chặt chẽ, tiết kiệm, bảo đảm cân đối thu chi. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, kiểm soát chặt chẽ giá cả thị trường, tăng cường quản lý tài sản công. Kết quả thực hiện (lũy kế từ đầu năm tính đến thời điểm báo cáo), như sau:

¹⁰ Trong đó:

* Vốn chuyển nguồn năm 2023 sang 2024: 2.354 triệu đồng, gồm:

+ Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTSMN năm 2022 chuyển sang: 133 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTSMN năm 2023 chuyển sang: 2.221 triệu đồng.

* Vốn KH năm 2024: 109.794 trđ, gồm:

- Ngân sách huyện quản lý: 24.608 triệu đồng, gồm:

+ Vốn Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND tỉnh (phân cấp cho huyện): 9.608 triệu đồng.

+ Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 10.000 triệu đồng.

+ Đầu tư từ nguồn tăng thu: 5.000 triệu đồng.

- Các CT MTQG: 61.460 triệu đồng, gồm:

+ Chương trình MTQG xây dựng NTM: NSTW: 16.605 trđ

+ Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTSMN: 44.855 triệu đồng (NSTW).

- Nguồn kinh phí năm 2024 hỗ trợ Đề án phát triển GTNT (đợt 1: QĐ 405): 5.601 triệu đồng.

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm Chi năm 2023 (QĐ 1531): 4.910 trđ.

- Nguồn vốn đầu tư bổ sung tại QĐ 1800: 5.490 trđ.

- Nguồn vốn đầu tư theo quyết định 2167: 7.725 trđ.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn huyện đến thời điểm báo cáo, là 57.147 triệu đồng, đạt 158% dự toán tỉnh giao, đạt 139% dự toán huyện giao. Số ước thu lũy kế đến hết năm 2024, đạt 69.000 triệu đồng, đạt 191% dự toán tỉnh giao và đạt 168% dự toán huyện giao.

- Chi ngân sách cơ bản đảm bảo hoạt động của bộ máy hành chính và các nhiệm vụ chính trị của địa phương và từng bước tích lũy chi cho đầu tư phát triển; Tổng chi ngân sách trên địa bàn huyện, tính đến thời điểm báo cáo, là 647,911 triệu đồng, đạt 91% dự toán tỉnh giao, đạt 90% dự toán huyện giao. Ước đến hết năm 2024, chi ngân sách đạt 100% kế hoạch tỉnh, huyện giao.

Tổ chức triển khai tốt hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS), để phục vụ công tác chuyên môn đạt hiệu quả, thông suốt chưa có vướng mắc xảy ra, các đơn vị dự toán đều được cấp kinh phí kịp thời, được giám sát, theo dõi chính xác, giúp xử lý kịp thời các nhiệm vụ phát sinh.

- Hoạt động tín dụng ngân hàng luôn đảm bảo nguồn vốn huy động đáp ứng nhu cầu vay vốn của các tổ chức, cá nhân; nguồn vốn vay được thực hiện có hiệu quả, phục vụ tốt cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương¹¹.

3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

3.1. Công tác Giáo dục và Đào tạo

Công tác giáo dục đào tạo có nhiều đổi mới và chuyển biến tích cực; nền nếp, kỷ cương trong các trường học được duy trì và giữ vững. Chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì ổn định và nâng cao, chất lượng học sinh mũi nhọn được cải thiện, có chiều hướng tăng về số lượng và chất lượng; duy trì giữ vững kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; công tác xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia được thực hiện theo kế hoạch; các cuộc vận động và phong trào thi đua được triển khai đầy đủ, có chiều sâu, hiệu quả. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023-2024¹². Quy mô trường,

¹¹ Trong đó:

- Ngân hàng nông nghiệp và PTNT huyện (năm 2024): Tổng nguồn vốn huy động đạt 856 tỷ đồng, tăng 45 tỷ (tỷ lệ tăng 5,5%) so với năm 2023. Dự kiến đến 31/12/2024 đạt 860 tỷ đồng. Tổng dư nợ đạt 950 tỷ đồng, giảm 8 tỷ đồng so với năm 2023 (giảm 0,84%), nguyên nhân dư nợ giảm là do nhu cầu vốn sản xuất kinh doanh và tiêu dùng chưa cao. Dự kiến dư nợ đến 31/12/2024 đạt 960 tỷ.

- Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện (năm 2024): 578 tỷ đồng đạt 100% tăng trưởng so với 31/12/2023 là 65 tỷ đồng. Trong đó: tổng doanh số cho vay: 158.500 triệu đồng.; tổng doanh số thu nợ :110.000 triệu đồng, tổng dư nợ Số khách hàng còn dư nợ: 577.790 triệu đồng; số khách hàng còn dư nợ: 8.584 hộ.

¹² Kết quả:

- Giáo dục Mầm non: Số trẻ được đánh giá: 4478 (20 trẻ khuyết tật không đánh giá), trong đó: trẻ đạt 4360/4478, tỷ lệ 97,4% (-0,3%); Trẻ chưa đạt 118/4478, tỷ lệ 2,6% (+0,3%); Trong đó: Trẻ nhà trẻ đạt: 974/1034, tỉ lệ 94,2% (-0,9%); chưa đạt: 60/1034, tỷ lệ 5,8% (+0,9%); Trẻ mẫu giáo: đạt 3386/3444, tỉ lệ 98,32% (-0,2%); chưa đạt 58/3444 chiếm 1,68% (+0,2%); Riêng trẻ 5 tuổi đạt 1128/1129, tỷ lệ 99,91% (-0,09%); chưa đạt: 1/1129, tỷ lệ 0,09% (+0,09%).

- Giáo dục Tiểu học: Kết quả chất lượng môn Tiếng Việt: Hoàn thành tốt: 4.668/5.963 học sinh đạt tỷ lệ 78,28%; Hoàn thành: 1244/5963 học sinh đạt tỷ lệ 20,86%; Chưa hoàn thành: 49/5.963 học sinh chiếm tỷ lệ 0,86%. Kết quả chất lượng môn Toán: Hoàn thành tốt: 4481/5.963 học sinh đạt tỷ lệ 75,14%; Hoàn thành: 1.441/5.963 học sinh đạt tỷ lệ 24,16%; Chưa hoàn thành: 41/5.963 học sinh chiếm tỷ lệ 0,68%. Hoàn thành chương trình lớp học: 5.910/5.963 tỷ lệ 99,1% (giảm 0,3%) so với năm học trước. Hoàn thành chương trình tiểu học (Lớp 5): 1.213/1.213 tỷ lệ 100% (duy trì). Tổng số học sinh được khen thưởng: 4.263/5.963, tỷ lệ 71,49 % (giảm 0,8%) so với năm học trước.

- Giáo dục Trung học cơ sở: Kết quả học tập: mức Tốt 515/3.809 tỷ lệ 13,5%, mức Khá 1613/3.809 tỷ lệ 42,3%, mức Đạt 1.624/3.809 tỷ lệ 44,42,6%, mức Chưa đạt 57/3.809 tỷ lệ 1,5%. Kết quả rèn luyện: mức Tốt 3.077/3.809 tỷ lệ 80,8%, mức Khá 657/3.809 tỷ lệ 17,2%, mức Đạt 67/3.809 tỷ lệ 1,8%, mức Chưa đạt 08/3.809 tỷ lệ 0,21%. Đối với lớp 9 (Đánh giá theo TT26): Học lực: Giỏi 165/1.075, tỷ lệ 15,3% , Khá 442/1.075 tỷ lệ 41,4%, Trung bình 467/1.075, tỷ lệ

lớp tiếp tục được củng cố, đáp ứng nhu cầu học tập của con em các dân tộc, nhân dân các xã, thị trấn. Năm học 2023-2024, toàn huyện có 54 trường học (*giảm 01 trường so với năm học trước do sáp nhập*)¹³. Tổng số 629 lớp, 15.369 học sinh, tổng số điểm trường lẻ có 75 điểm (*cấp Mầm non 43; Tiểu học 29; TH&THCS 03*), giảm 07 điểm trường so với năm học 2022-2023.

Hiện nay toàn huyện duy trì 04 trường phổ thông dân tộc bán trú và 01 trường phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT huyện¹⁴. UBND huyện chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch về công tác giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, đẩy mạnh xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia. Tính đến thời điểm báo cáo, toàn huyện có 30 trường học đạt chuẩn quốc gia (*09 trường MN, 09 trường TH, 11 trường THCS, 01 trường TH&THCS*). Đến nay, đối với 2 trường công nhận mới (*Trường MN xã Chiêu Vũ; Trường TH&THCS xã Chiêu Vũ*): kết quả 2/2 trường học đã được UBND tỉnh công nhận là trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn và Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn. Đối với 2 trường công nhận lại (*Trường THCS xã Vũ Lễ; Trường TH&THCS xã Chiến Thắng*): trường THCS xã Vũ Lễ đã được UBND tỉnh công nhận lại là trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 11/11/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn. Trường TH&THCS xã Chiến Thắng tiếp tục thực hiện kế hoạch Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình. Đến thời điểm hiện nay nhà trường đã hoàn thiện hồ sơ minh chứng, đã trình tỉnh hồ sơ công nhận lại trường TH&THCS xã Chiến Thắng đạt chuẩn quốc gia từ ngày 21/11/2024 (theo kế hoạch tháng 12/2024 mới trình công nhận) và đang đợi Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh ra quyết định thành lập các đoàn kiểm tra công nhận để tiến hành khảo sát sơ bộ, khảo sát chính thức để công nhận.

3.2. Công tác Văn hóa - Thông tin, thể thao

Năm 2024, thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các ngày lễ, kỷ niệm của quê hương, đất nước; tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ chính trị; tuyên truyền phòng ngừa tội phạm lừa đảo trên mạng xã hội, mạng viễn thông; tuyên truyền các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng và thông tin liên lạc... Các hoạt động Văn hóa - Văn nghệ; Thể dục - Thể thao được quản lý theo quy định, diễn ra an toàn, lành mạnh, tiết kiệm phù hợp với văn hóa truyền thống, phong tục tập quán, tạo được không khí vui tươi, phấn khởi trong Nhân dân, gắn với các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân, các ngày lễ, kỷ niệm; các hoạt động Lễ hội trên địa bàn huyện.

43,4%, Yêu 01/1.075, tỷ lệ 0,1%. Hạnh kiểm: Tốt 868/1.075, tỷ lệ 80,7%, Khá 186/1.075, tỷ lệ 17,3%, Trung bình 21/1.075 tỷ lệ 2,0%. Kết quả xét tốt nghiệp THCS: 1.082/1.082 học sinh đạt tỷ lệ 100%.

- Giáo dục thường xuyên: Kết quả xếp loại tốt 14/18, khá 04/18; đánh giá, xếp loại “Đơn vị học tập” năm 2023 theo Thông tư 22/TT-BGDĐT ngày 06/8/2020 của Bộ GDĐT. Kết quả 36/38 đơn vị xếp loại tốt, 02/38 đơn vị xếp loại khá.

¹³ 18 trường mầm non; 17 trường tiểu học; 5 trường TH&THCS; 13 trường THCS; 01 trường PTDTNT THCS&THPT.

¹⁴ PTDTBT TH1 xã Trấn Yên; PTDTBT TH2 xã Trấn Yên; PTDTBT THCS xã Nhất Tiến; PTDTBT TH&THCS xã Vạn Thủy.

Chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 84 năm ngày Khởi nghĩa Bắc Sơn (27/9/1940-27/9/2024).

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa tiếp tục được quan tâm. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai các Dự án: Lập Đồ án Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt Khởi nghĩa Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Dự án tôn tạo Khu di tích Khởi nghĩa Bắc Sơn, hạng mục: xây dựng nhà bia ghi dấu sự kiện và các hạng mục khác tại 08 điểm thuộc Khu di tích, đến nay 7/8 điểm đã triển khai xây dựng các hạng mục đạt 70% khối lượng (*riêng điểm Nà Kheo chưa có mặt bằng để thực hiện*); Dự án Tôn tạo di tích Đội cứu quốc quân Bắc Sơn: hạng mục nhà đón tiếp, nhà ban quản lý, bãi đỗ xe và các hạng mục phụ trợ, đến nay đạt 67% tiến độ kế hoạch xây dựng.

Phối hợp với Quân khu I (chủ đầu tư) triển khai dự án tu bổ di tích Minh Đán, Lân Áng và Làng Khuôn Khát (*công trình chào mừng nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập QĐND Việt Nam và 35 năm Ngày hội quốc phòng toàn dân*). UBND huyện phối hợp với chủ đầu tư triển khai công tác giải phóng mặt bằng, hiện nay chủ đầu tư đã trình phê duyệt báo cáo kinh tế-kỹ thuật và triển khai các bước tiếp theo của dự án.

UBND huyện đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến du lịch, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh, sản phẩm du lịch và các hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong vùng và cả nước được đẩy mạnh với nhiều hình thức đổi mới, sáng tạo, hấp dẫn vừa truyền thống vừa ứng dụng công nghệ số. UBND huyện chỉ đạo tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao thu hút khách du lịch, cụ thể: tổ chức thành công lễ hội hoa Đào chào Xuân Giáp Thìn năm 2024; các lễ hội truyền thống trên địa bàn; tổ chức hoạt động “Ngày hội du lịch sinh thái và trải nghiệm”. Tổng lượt khách du lịch đến các điểm, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, di tích lịch sử danh thắng đạt 288.180 lượt khách (*trong đó khách Quốc tế 640 lượt*) đến tham quan tại các điểm danh lam thắng cảnh, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, đạt trên 137% KH; doanh thu ước đạt khoảng 144 tỷ đồng, đạt trên 122% KH.

Phối hợp với Ban quản lý công viên địa chất tập trung xây dựng hoàn thiện các hạng mục về cơ sở hạ tầng tại 06 điểm tham quan của Công viên địa chất trên địa bàn huyện. Chuẩn bị chu đáo các điều kiện và tổ chức thành công chương trình đón Đoàn chuyên gia UNESCO đến thăm định thực địa Hồ sơ đề nghị công nhận Công viên địa chất Lạng Sơn là Công viên địa chất toàn cầu UNESCO tại huyện Bắc Sơn.

Về công tác chuyển đổi số, UBND huyện tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện Kế hoạch số 47-KH/HU ngày 29/11/2021 của Huyện ủy Bắc Sơn và Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 15/12/2021 của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện và Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện. Kịp thời ban hành các văn bản triển khai, đôn đốc các cơ quan, đơn vị huyện Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp thực hiện về phát triển chính quyền số; phát triển kinh tế số; xã hội số;... và được lãnh đạo các cấp quan tâm chỉ đạo, triển khai, thực hiện. Năm 2024, đối với chính quyền số tiếp tục thực hiện 100% DVCTT toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; duy trì tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử

đạt 100%; duy trì tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 100%. Đến nay, tổng số hộ có cửa hàng số trên địa bàn huyện là 10.606 hộ/17.062 hộ, đạt 62,16%; tổng số hộ có cửa hàng số nông cốt là 1.207 hộ/10.606 hộ, đạt 11,38%.

3.3. Công tác y tế

Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được nâng cao; thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn và các quy định về khám chữa bệnh BHYT, tránh lạm dụng quỹ bảo hiểm y tế; Duy trì thực hiện Đề án “Khám chữa bệnh từ xa”; cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử thực hiện kê đơn thuốc điện tử và gửi đơn thuốc bằng hình thức điện tử tới người bệnh...Đảm bảo thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh. Trong năm, tổng số lần khám bệnh tại Bệnh viện đa khoa huyện là 59.991/72.700 đạt 82,5% so với kế hoạch năm, tăng 8,2% so với cùng kỳ 2023, Ước tính đến hết năm 2024 đạt 67.000/72.700 đạt 92,2% so với kế hoạch năm. Điều trị nội trú là 8.747/11.273 đạt 77,6% % so với kế hoạch năm 2023, giảm 0,7% so với cùng kỳ 2023, Ước tính đến hết năm 2024 đạt 9.500/11.273 đạt 84,3% so với kế hoạch năm. Điều trị ngoại trú là 7.257/4.000 đạt 118,2% so với kế hoạch năm 2023, Tăng 14,9% so với cùng kỳ 2023, Ước tính đến hết năm 2024 đạt 7.500/4.000 đạt 187,5% so với kế hoạch năm; Tổng số khám bệnh tại Trạm Y tế xã là 55.847/74.487 đạt 75% so với kế hoạch năm, giảm 4,3% so với cùng kỳ 2023, Ước tính đến hết năm 2024 đạt 65.000/74.487 đạt 87,6% so với kế hoạch năm. Điều trị nội trú là 474/745 đạt 64% so với kế hoạch năm, tăng 24,4% so với cùng kỳ 2023, Ước tính đến hết năm 2024 đạt 530/745 đạt 71% so với kế hoạch năm. Điều trị ngoại trú là 2.299/2.300 đạt 103% so với kế hoạch năm, tăng 11,2% so với cùng kỳ 2023, ước tính đến hết năm 2024 đạt 2.500/2.300 đạt 108,7% so với kế hoạch năm.

Cơ sở vật chất phục vụ công tác khám chữa bệnh trên địa bàn tiếp tục được tăng cường, dự án cải tạo, nâng cấp bệnh viện Trung tâm y tế huyện được đầu tư từ năm 2023, hiện đang hoàn thiện để đưa vào sử dụng. Trong năm 2024, đã có thêm 05 Trạm y tế xã được hỗ trợ đầu tư từ nguồn vốn Chương trình phục hồi phát triển kinh tế xã hội hoàn thành đưa vào sử dụng, góp phần tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng ngày càng tốt hơn để phục vụ công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

3.4. Công tác Lao động - Thương binh và Xã hội

UBND huyện thường xuyên chỉ đạo, thực hiện rà soát, nắm chắc tình hình đời sống của nhân dân, nhất là tại các xã đặc biệt khó khăn, hộ nghèo, cận nghèo, vùng bị thiên tai, hộ dân không may bị hỏa hoạn để trợ giúp kịp thời; thăm, tặng quà kịp thời tới các hộ nghèo, người có công, bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, các đối tượng chính sách trên địa bàn huyện trong các dịp lễ, tết. Trong 9 tháng năm 2024, thực hiện tốt việc giải quyết chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội¹⁵. Tăng cường thực hiện các biện pháp nâng cao

¹⁵ Thực hiện chi trả trợ cấp thường xuyên cho 403 người có công và thân nhân của người có công, số tiền trên 10,8 tỷ đồng; trợ cấp một lần cho 501 đối tượng người có công, thân nhân người có công và người thờ cúng liệt sĩ, số tiền trên 1,29 tỷ đồng; trợ cấp một lần cho 121 đối tượng theo các quyết định khác của Thủ tướng Chính phủ, số tiền trên 2,18 tỷ đồng; trợ cấp ưu đãi giáo dục cho 03 con của người có công, số tiền trên 31,2 triệu đồng; trợ cấp ăn thêm ngày lễ tết cho 03 thương, bệnh binh nặng số tiền 7.800.000 đồng; trợ cấp mua phương tiện trợ giúp và dụng cụ chỉnh hình cho 03 thương binh, số tiền 5.045.000 đồng. Đề nghị hưởng thờ cúng liệt sĩ 17 trường hợp, tặng 05 trợ cấp tuất (01 tuất Bệnh binh trên 61% hưởng định xuất cơ bản, 04 tuất vợ liệt sĩ tái giá). Thực hiện điều dưỡng, phục hồi sức khỏe năm 2024 cho 89 đối

tỷ lệ và chất lượng lao động qua đào tạo, chú trọng giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động¹⁶. Xây dựng chương trình thăm hỏi, chúc tết, tặng quà các cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ trong dịp tết, gia đình chính sách người có công; Dâng hương Đền thờ liệt sĩ huyện, dâng hoa Tượng đài Du kích Bắc Sơn nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024¹⁷ và kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7/1947 – 27/7/2024),¹⁸ kỷ niệm 84 năm ngày Khởi nghĩa Bắc Sơn (27/9/1940-27/9/2024). Tổng hợp các cá nhân hiện đang sinh sống trên địa bàn huyện đã tham gia trực tiếp làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975, kết quả tổng số cá nhân trực tiếp tham gia: 186 người (*23 người còn có giấy tờ minh chứng; 163 người bị thất lạc giấy tờ minh chứng*). Hoàn thiện Đề án quản lý công trình xây dựng nhà bia ghi tên liệt sĩ tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Tập trung triển khai các chính sách, chương trình, đề án về giảm nghèo, nhằm đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo, hạn chế tái nghèo và soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. UBND huyện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 13/3/2024, về triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Bắc Sơn năm 2024, tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ 07 chương trình dự án từ nguồn vốn được giao của chương trình với tổng kinh phí là 7,76 tỷ đồng, đặc biệt là các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất để góp phần chung vào công tác giảm nghèo, thoát nghèo trên địa bàn huyện. Kết quả sơ bộ điều tra rà soát, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2024: Tỷ lệ hộ nghèo là 5,95%; hộ cận nghèo là 5,60%. Tỷ lệ giảm nghèo đa chiều đạt 3,78% (*trong đó hộ nghèo giảm 2,31%; hộ cận nghèo giảm 1,47%*). Trên cơ sở, kế hoạch đề ra, tiếp tục phối hợp với các cơ quan chuyên môn thực hiện

tượng người có công (*trong đó điều dưỡng tập trung 42 người, số tiền 242.284.500 đồng; điều dưỡng tại gia đình 47 người, số tiền 86.926.500 đồng*). Giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ 08 người, số tiền hỗ trợ 19.847.000 đồng.

¹⁶ Số người trong độ tuổi lao động là 54.337 người, tỷ lệ số lao động trong độ tuổi là người dân tộc thiểu số chiếm 90%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64%, số lao động trong độ tuổi có việc làm là 51.378, chiếm tỷ lệ 94,55% tổng số người trong độ tuổi lao động; lực lượng lao động làm việc trong ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản là 19.546 người; lĩnh vực công nghiệp xây dựng là 7.583 người; lĩnh vực dịch vụ là 4.589 người; số lao động đang làm việc trong khu công nghiệp trong nước khoảng 6.559 người; ngoài khu công nghiệp 3.926 người; số lao động xuất khẩu đi làm việc ở nước ngoài có hợp đồng là 544 người làm việc tại các nước Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan ...một số ít lao động làm việc trong lĩnh vực và ngành nghề khác.

¹⁷ Chuyên 702 suất quà tặng của Chủ tịch nước cho đối tượng Người có công và gia đình chính sách với tổng trị giá 214.200.000 đồng; chuyên 957 suất quà tặng của UBND tỉnh tổng trị giá 571.200.000 đồng (*trong đó: Lĩnh vực người có công 707 suất quà tổng trị giá 421.200.000 đồng; Lĩnh vực Giảm nghèo, Bảo trợ xã hội 250 suất quà tổng trị giá 150.000.000 đồng*); chuyên 320 suất quà tặng của UBND huyện tổng trị giá 160.000.000 đồng (*trong đó: Lĩnh vực Người có công 20 suất quà tổng trị giá 10.000.000 đồng; Lĩnh vực Giảm nghèo, Bảo trợ xã hội 300 suất quà tổng trị giá 150.000.000 đồng*). Tặng 31 suất/31 học viên tại cơ sở cai nghiện tổng hợp tỉnh với tổng số tiền là 6.200.000 đồng; Tặng 03 suất/03 công dân ở Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh với tổng số tiền 1.500.000 đồng; Tặng 01 suất/01 học viên tại trường Giáo dưỡng số 2 - tỉnh Ninh Bình với tổng số tiền là 500.000 đồng; Quà tặng đối tượng là thanh niên xung phong, nạn nhân chất độc hoá học: Tỉnh Hội Nạn nhân Chất độc hoá học: 15 suất, tổng trị giá 7.500.000 đồng, Huyện Hội nạn nhân chất độc hoá học: 04 suất, tổng trị giá 2.000.000 đồng; Quà từ nguồn xã hội hóa: quà của Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Lạng Sơn: 50 suất, trị giá 60.000.000 đồng; quà của các Cơ quan, đơn vị, Doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện: 60 suất, trị giá 30.000.000 đồng. Quà tặng của các cơ quan, tổ chức đoàn thể, UBND các xã, thị trấn với 1.444 suất quà, trị giá 446.100.000 đồng cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, Người có công, gia đình chính sách, trẻ em, đối tượng bảo trợ xã hội, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt, người có uy tín, đối tượng khác; thăm hỏi động viên, chúc tết các cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ trong dịp Tết, đồng thời tổ chức thăm, tặng quà 12 suất/12 bệnh nhân điều trị tại bệnh viện không thể về nhà ăn tết với tổng số tiền là 3.600.000 đồng; Tặng 15 suất/15 đơn vị làm nhiệm vụ trong dịp tết Nguyên đán với tổng số tiền 15.000.000 đồng.

¹⁸ Quà của Chủ tịch nước 695 suất, trị giá 211.800.000 đồng; tỉnh 696 suất, trị giá 417.600.000 đồng; huyện 38 suất, trị giá 19.000.000 đồng; cấp xã tặng 390 suất, trị giá 85.380.000 đồng. Chương trình số 03/CTr-UBND ngày 17/01/2024 và Chương trình số 20/CT-UBND ngày 16/7/2027 của UBND huyện.

kiểm tra, giám sát đối với các xã, thị trấn, xây dựng và báo cáo kết quả chính thức theo quy định.

4. Công tác tài nguyên và môi trường

Trong năm 2024, UBND huyện kịp thời, thực hiện công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 cấp huyện, sau khi được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 31/12/2023. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các công trình, dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024. Chỉ đạo việc quản lý, sử dụng đất theo kế hoạch sử dụng đất; thực hiện công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất theo kế hoạch đã được phê duyệt; chỉ đạo thực hiện chặt chẽ công tác thẩm định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền của UBND huyện¹⁹.

Thực hiện Công văn số 433/UBND-KT ngày 06/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện, UBND huyện đã tổ chức rà soát các nội dung tại quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, từ đó đề xuất lập phương án Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện, đảm bảo phù hợp, thống nhất với Quy hoạch tỉnh được phê duyệt tại Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Công tác lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và quy hoạch; quá trình lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đều triển khai lấy ý kiến của các ngành, xác định nhu cầu sử dụng đất thực tế của các tổ chức, cá nhân; tổ chức lấy ý kiến nhân dân, giải trình, tiếp thu các ý kiến, trong đó có các chỉ tiêu sử dụng đất, danh mục dự án, công trình dự kiến thực hiện trong kỳ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Đến nay, việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Bắc Sơn đã thực hiện đầy đủ hồ sơ và nộp về Sở Tài nguyên và Môi trường để trình Hội đồng thẩm định quy hoạch, kế hoạch thẩm định theo quy trình. Sau khi có kết quả thẩm định UBND huyện tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh và tiếp tục thực hiện các nội dung tiếp theo theo quy định. Công tác cấp giấy chứng nhận cho nhà sinh hoạt cộng đồng của các thôn đạt 128/212 nhà, đạt 60,37% (Kế hoạch là 54%).

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước, khoáng sản đã được tăng cường, từng bước khắc phục được tình trạng vi phạm pháp luật về khai thác khoáng sản và khoan, khai thác nước dưới đất trái phép; công tác vệ sinh môi trường tại nông thôn được chỉ đạo thực hiện theo hình thức xã hội hóa; thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường trước, trong và sau dịp tết nguyên đán trên địa bàn huyện. UBND huyện tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/HU ngày 19/12/2019 của Ban thường vụ huyện ủy về tăng cường công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện Bắc Sơn đến năm 2025;

¹⁹ Trong đó:

- Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Số Giấy chứng nhận đã cấp: 428 Giấy với tổng số 1.107 thửa đất; tổng diện tích: 104,24ha.

- Công tác giao đất: UBND huyện giao các thửa đất nhỏ hẹp cho 08 hộ gia đình, cá nhân với diện tích là 195,3m²; giao đất cho 04 cộng đồng dân cư với diện tích 2.773,5m².

- Công tác chuyển mục đích sử dụng đất: Số hồ sơ của người sử dụng đất xin phép chuyển mục đích sử dụng đất phải giải quyết là 140 hồ sơ, trong đó: UBND huyện ban hành 135 quyết định/135 hồ sơ/40.388,9m² từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp (trong đó: chuyển từ đất trồng lúa 19.344m²; chuyển từ đất trồng cây hàng năm khác 12.612,8m²; chuyển từ đất trồng cây lâu năm 8.432,1m²). Hiện đang thẩm định 05 hồ sơ.

UBND huyện đã ban hành kế hoạch yêu cầu UBND các xã, thị trấn, các ngành chức năng có liên quan thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của pháp luật trong công tác bảo vệ môi trường.

- Công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án: Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền các văn bản pháp luật liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi có công trình, dự án mới phát sinh trên địa bàn, đảm bảo tiến độ triển khai, thực hiện công trình, dự án. Triển khai có hiệu quả công tác đo đạc, kiểm kê đất đai, công trình vật kiến trúc, cây trồng, vật nuôi phục vụ GPMB đối với các công trình, dự án mới phát sinh trên địa bàn, đảm bảo tiến độ triển khai, thực hiện công trình, dự án. Trong năm 2024, triển khai thực hiện bảo đảm đúng theo tiến độ và quy định cho 12 công trình, dự án²⁰; trong đó có 05 công trình, dự án đã thực hiện hoàn thành, tổng diện tích đất bị thu hồi: 940.737,0m²; tổng số hộ bị ảnh hưởng dự án: 158 hộ gia đình, cá nhân. Tổng số tiền được phê duyệt để chi trả bồi thường, hỗ trợ, GPMB là: 52.350.334.000 đồng.

- Riêng đối với dự án Cụm công nghiệp Bắc Sơn 2, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 17/9/2024, nhà đầu tư mới chuyển tiền đền bù GPMB cho Trung tâm PTQĐ huyện Bắc Sơn, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ tái định cư huyện đã xây dựng Kế hoạch số 274/KH-HĐBT ngày 17/9/2024 về chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án: Cụm công nghiệp Bắc Sơn 2, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Bắt đầu từ ngày 19/9/2024 đến ngày 21/9/2024, UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện phối hợp với Công ty cổ phần Đầu tư TDG GLOBAL và Ủy ban nhân dân xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, GPMB Dự án: Cụm công nghiệp Bắc Sơn 2, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Thông báo để các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng, thiệt hại biết, chủ động sắp xếp thời gian đến nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật. Tính đến thời điểm báo cáo, UBND huyện đã giải ngân chi trả kinh phí GPMB và tiếp đón đốc và phối hợp với Nhà đầu tư khẩn trương thực hiện các bước tiếp theo, để khởi công dự án theo kế hoạch.

5. Công tác xây dựng chính quyền, dân tộc, tôn giáo và cải cách hành chính

5.1. Công tác xây dựng chính quyền

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên, công chức và Nhân dân các văn bản quy phạm pháp luật có các nội dung liên quan về công tác dân vận của chính quyền, về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là cấp cơ sở; nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ, đảng

²⁰ Dự án Cụm công nghiệp Bắc Sơn 2 huyện Bắc Sơn; Công trình Xử lý điểm tiềm ẩn mất an toàn giao thông tại vị trí Km44+200 (cầu Phai Lân) ĐT.243, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Công trình nâng cao độ tin cậy cung cấp lưới điện trung áp 35kv khu vực Chi Lăng, Bình Gia, Bắc Sơn (thực hiện trên địa bàn xã Vạn Thủy); công trình Xuất tuyến trung áp 35kV lộ 371 sau trạm biến áp 110kV Bình Gia (khu vực huyện Bắc Sơn, thực hiện trên địa bàn các xã Long Đồng và Thị trấn Bắc Sơn); công trình: Xuất tuyến trung áp 35kV lộ 373 sau trạm biến áp 110kV Bình Gia (khu vực huyện Bắc Sơn, thực hiện trên địa bàn các xã Đồng Ý và Thị trấn Bắc Sơn); Công trình Cây TBA CQT giảm bán kính, giảm tổn thất điện năng khu vực huyện Bình Gia, Bắc Sơn năm 2024 (thực hiện trên địa bàn các xã Tân Lập và Vũ Sơn); Dự án Tu bổ, tôn tạo một số di tích lịch sử cấp quốc gia, di tích cấp tỉnh trên địa bàn huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn hạng mục Làng Khuôn Khát xã Vũ Lễ; công trình Cải tạo lưới điện hạ thế nông thôn các xã Trấn Yên, Tân Thành huyện Bắc Sơn; công trình Cải tạo nâng cấp lộ 971, 973 trung gian Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn; lộ 973 trung gian Văn Quan, huyện Văn Quan vận hành cấp điện áp 35Kv; công trình Trường Mầm non xã Nhất Hòa, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; công trình Trường Tiểu học xã Nhất Hòa, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Dự án: Nhà Văn hoá xã Tân Thành, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

viên khi giao tiếp, ứng xử với Nhân dân. Hướng dẫn các xã, thị trấn tự đánh giá, chấm điểm chính quyền địa phương, tiếp nhận, tổng hợp, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức đánh giá, xếp loại chính quyền địa phương năm 2023²¹; triển khai công tác đánh giá chính quyền địa phương đối với xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024²². Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền các cấp năm 2024; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 162-NQ/TU, ngày 22/5/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội, các lực lượng tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2024 - 2030; Kế hoạch thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2024; Quyết định phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng nhân rộng mô hình “Chính quyền thân thiện”, hoàn thành xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện” đối với 18 xã, thị trấn.

5.2. Công tác dân tộc, tôn giáo

Công tác dân tộc được quan tâm thực hiện kịp thời, thực hiện các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công, bảo trợ xã hội, người uy tín, người dân tộc thiểu số, đảm bảo đúng, đủ, kịp thời. Tổ chức thành công Đại hội đại biểu các Dân tộc thiểu số huyện Bắc Sơn lần thứ IV, năm 2024. Triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 – 2025, tập trung triển khai đồng bộ 09 dự án thành phần của chương trình, đặc biệt là dự án 4 hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã khu vực 3, gồm có 24 dự án, với tổng kế hoạch vốn năm là 47 tỷ đồng, các dự án được triển khai theo kế hoạch đề ra và 09 dự án thành phần từ nguồn vốn sự nghiệp với tổng kinh phí hơn 14,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, các dự án thực hiện vốn sự nghiệp Chương trình, triển khai còn chậm, kết quả giải ngân còn đạt thấp.

Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo được tăng cường, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và tín ngưỡng, tôn giáo; văn bản đề nghị xem xét nội dung đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung; hướng dẫn quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo dịp Lễ Phục sinh, Lễ Phật đản, Lễ Vu Lan báo hiếu năm 2024; chuẩn bị, tham gia cùng Đoàn khảo sát của Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn thực hiện khảo sát tại một số cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn xã Hưng Vũ, xã Trấn Yên; thống kê các công trình tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn theo quy định của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ; đăng ký, cử 13 cán bộ, công chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo năm 2024; cử Người đại diện, bầu Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích.

5.3. Công tác cải cách hành chính

Ban hành kế hoạch cải cách hành chính huyện Bắc Sơn năm 2024; văn bản tiếp tục thực hiện phương châm hành động “Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bút phá”; kế hoạch kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2024. Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách, đơn giản hóa giải quyết thủ tục hành chính; Trong năm 2024, đã tiếp nhận được 1.541 hồ sơ, trả kết quả được 1.520 hồ sơ, đúng hạn 1.520 hồ sơ, chậm hạn 0 hồ sơ, đang xem xét 21 hồ sơ, thu phí và nộp ngân sách Nhà nước 26.500.000 đồng. Tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trên địa bàn

²¹ Kết quả: 08/18 đơn vị xếp loại HTXS NV, 10/18 đơn vị xếp loại HTTNV.

²² Kết quả đánh giá xã Tân Thành: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

huyện là 11.343 hồ sơ/11.556 tổng số hồ sơ giải quyết của dịch vụ công trực tuyến một phần và dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đạt 98,16%, vượt chỉ tiêu giao 8,16%.

Năm 2024, toàn huyện thực hiện số hóa được 110.498 hồ sơ lên Hệ thống số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tỉnh Lạng Sơn, đạt tỷ lệ 100% (*thống kê theo số lượng báo cáo của các cơ quan, UBND cấp xã dẫn đến chênh lệch số liệu hồ sơ còn hiệu lực*), trong đó cấp huyện số hóa được 7.700 hồ sơ, cấp xã số hóa được 102.798 hồ sơ.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng; chống buôn lậu và gian lận thương mại và tư pháp

6.1. Công tác thanh tra, kiểm tra

Năm 2024, thực hiện bảo đảm theo kế hoạch ngay từ đầu năm. Tổng số cuộc thanh tra được triển khai 03 cuộc theo kế hoạch/04 đơn vị (*kỳ trước chuyển sang 0 cuộc, phát sinh trong kỳ 03 cuộc*). Ban hành 02 kết luận, 02 quyết định xử lý sau thanh tra. Tổng số tiền phát hiện sai phạm yêu cầu nộp ngân sách nhà nước: 99.651.000 đồng, các đơn vị đã nộp ngân sách nhà nước đạt 100% số tiền sai phạm. Kết quả cụ thể:

- Kết thúc 01 cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý, thu, chi ngân sách và các loại quỹ huy động đóng góp khác đối với UBND xã Tân Lập. Kết quả thanh tra đã thu hồi số tiền 24.956.000 đồng do thanh toán không đúng quy định.

- Kết thúc 01 cuộc thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng ngân sách và các khoản huy động đóng góp khác đối với Trường Mầm non xã Đồng Ý, Trường TH&THCS xã Tân Hương. Kết quả thanh tra đã thu hồi số tiền 74.695.000 đồng (*Trường Mầm non xã Đồng Ý: 54.388.000 đồng; Trường TH&THCS xã Tân Hương: 20.307.000 đồng*) do thanh toán không đúng quy định.

- Kết thúc thanh tra trực tiếp 01 cuộc đối với UBND xã Hưng Vũ về trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tổng số cuộc kiểm tra đã được triển khai 04 cuộc/05 đơn vị (*trong đó 02 cuộc/03 đơn vị kiểm tra theo kế hoạch phê duyệt, 02 cuộc/02 đơn vị kiểm tra đột xuất, theo yêu cầu*), tham mưu ban hành 03 thông báo kết quả kiểm tra, qua thanh tra phát hiện sai phạm yêu cầu nộp ngân sách nhà nước số tiền 122.889.396 đồng, đơn vị có sai phạm đã nộp ngân sách nhà nước đạt 100%.

6.2. Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo

*Công tác tiếp công dân: Thực hiện tiếp công dân thường xuyên theo quy chế, đơn đốc, theo dõi việc tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư, thực hiện tiếp công dân theo đúng quy định. Kết quả, năm 2024, tổng số lượt tiếp công dân trên địa bàn huyện: 103 lượt/106 công dân (Cấp huyện: Tiếp 28 lượt/31 công dân; Cấp xã: tiếp 75 lượt/75 công dân).

*Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Tiếp nhận và xử lý đơn:

+ Cấp xã: Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ: 97 đơn, gồm: 96 đơn kiến nghị (72 đơn về lĩnh vực đất đai, 24 đơn về lĩnh vực khác), 01 đơn tố cáo lĩnh vực khác. Kết quả giải quyết đơn thuộc thẩm quyền: Đã giải quyết xong: 85/94 đơn kiến nghị thuộc thẩm quyền (đạt 90,4%), gồm: 66 đơn về lĩnh vực đất đai, 19 đơn về lĩnh vực khác. Cụ thể: Hòa giải thành: 27 đơn (21 đơn về lĩnh vực đất đai, 06 đơn lĩnh vực khác); Hòa giải không thành: 25 đơn (22 đơn về lĩnh vực đất đai, 03 đơn về lĩnh vực khác); Ban hành văn bản trả lời: 10 đơn (05 đơn về lĩnh vực đất đai, 05 đơn về lĩnh vực khác); Giải quyết xong tại biên bản làm việc: 12 đơn (10 đơn về lĩnh vực đất đai, 02 đơn lĩnh vực khác); Chấm dứt giải quyết: 10 đơn (08 đơn về lĩnh vực đất đai, 02 đơn lĩnh vực khác) do công dân xin rút đơn; Hướng dẫn công dân gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện 01 đơn lĩnh vực khác. Đang giải quyết: 09 đơn kiến nghị (05 đơn về lĩnh vực đất đai, 04 đơn về lĩnh vực khác).

+ Cấp huyện: Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ (tiếp nhận mới): 62 đơn, gồm: 51 đơn kiến nghị (19 đơn về lĩnh vực đất đai, 32 đơn về lĩnh vực khác, trong đó có 05 đơn nặc danh); 02 đơn phản ánh nặc danh về lĩnh vực khác; 03 đơn khiếu nại lĩnh vực khác; 05 đơn tố cáo về lĩnh vực khác (trong đó có 02 đơn nặc danh, 01 đơn mạo danh), 01 đơn có nhiều nội dung lĩnh vực khác. Kết quả, đã giải quyết xong: 17/21 đơn thuộc thẩm quyền (đạt 81%), gồm: 15 đơn kiến nghị (06 đơn về lĩnh vực đất đai, 09 đơn về lĩnh vực khác), 02 đơn tố cáo lĩnh vực khác (01 đơn nặc danh, 01 đơn mạo danh). Đang giải quyết: 04 đơn kiến nghị về lĩnh vực đất đai.

6.3. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Được triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả đúng quy định; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã quan tâm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 và nghiêm túc quán triệt, triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn góp phần nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Không phát sinh hành vi tham nhũng bị xử lý.

6.4. Công tác tư pháp²³

Thực hiện bảo đảm đúng tiến độ, bám sát kế hoạch đề ra; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2024 và triển khai, thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương. Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thị trấn tăng cường công tác PBGDPL đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và Nhân dân trên địa bàn; hoạt động hoà giải ở cơ sở tiếp tục được quan tâm, các tổ hoà giải ở cơ sở đã tích cực hoạt động, thông qua

²³Trong đó: Hội đồng PHPBGDPL huyện, các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn đã tổ chức 401 cuộc/28.714 lượt người tham dự, cụ thể: các cơ quan, ngành của huyện tổ chức được 192 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật với 11.143 lượt người tham dự; đăng tải trên Trang thông tin điện tử của huyện, fanpage được 32 tin, bài, văn bản về công tác PBGDPL, tuyên truyền lưu động được 21 lượt tại các điểm chợ xã và dọc tuyến Quốc lộ 1B, đường 243, đường ĐH78 và trung tâm thị trấn Bắc Sơn. UBND các xã, thị trấn đã tổ chức được 209 hội nghị, các cuộc họp thôn, khu, khối phố tuyên truyền, phổ biến pháp luật với 17.571 lượt người tham dự.

công tác hòa giải các hoà giải viên đã trực tiếp tuyên truyền được nhiều quy định của pháp luật, góp phần làm giảm thiểu số lượng đơn thư khiếu kiện gửi đến các cơ quan nhà nước, giải quyết các mâu thuẫn, xích mích phát sinh trong nội bộ nhân dân. Ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 31/01/2024 về quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện năm 2024²⁴; Chi đạo phòng chuyên môn tiến hành tổng hợp hồ sơ trình Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện thẩm định, ban hành Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 về công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023, kết quả 18/18 xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đạt tỷ lệ 100% tổng số xã, thị trấn trên địa bàn huyện).

7. Tình hình bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, trật tự an toàn giao thông.

7.1. Công tác Quốc phòng

Duy trì nghiêm chế độ trực Chỉ huy, trực ban, trực sẵn sàng chiến đấu, tăng cường bảo vệ dịp Lễ, Lễ kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2024) đúng kế hoạch. Duy trì 100% quân số trực tại đơn vị. Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng địa phương theo kế hoạch; làm tốt công tác động viên quân đội, công tác huấn luyện dân quân tự vệ. Tổ chức đón nhận quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương bảo đảm đúng thời gian; ban hành kế hoạch và tổ chức thành công Lễ giao nhận quân năm 2024 bảo đảm theo quy định. Xây dựng kế hoạch trực SSCĐ tăng cường bảo vệ tết dương lịch, tết Nguyên đán Ất ty năm 2025. Ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2024). HĐNVQS tổ chức đăng ký công dân độ tuổi 17, 18 đến 25 bảo đảm cho nhiệm vụ tuyển quân năm 2025.

²⁴ Trong đó:

- Công tác Hòa giải ở cơ sở: Kết quả, từ 01/01/2024 đến thời điểm báo cáo, các tổ hòa giải đã tiếp nhận và giải quyết 443 vụ việc; Trong đó: Hoà giải thành 399 vụ việc (đạt tỷ lệ 90,06%), hòa giải không thành 43 vụ việc (9,71%), đang giải quyết 01 vụ việc.

- Công tác đăng ký quản lý hộ tịch:

- Cấp huyện:

+ Tiếp nhận, giải quyết 45 hồ cải chính hộ tịch; 06 hồ sơ xác định lại dân tộc; 02 hồ sơ thay đổi hộ tịch.

+ Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài: 01 trường hợp (nữ, đúng hạn).

+ Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài: 02 cặp.

+ Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài: 01 trường hợp.

+ Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài: 01 trường hợp.

+ Cấp bản sao Trích lục hộ tịch: 02 trường hợp.

- Cấp xã:

+ Đăng ký khai sinh: 1.226 trường hợp (đăng ký mới 786, đăng ký lại 440).

+ Đăng ký kết hôn: 309 cặp (đăng ký mới 293, đăng ký lại 16).

+ Đăng ký khai tử: 410 trường hợp (đăng ký mới 409, đăng ký lại 01).

+ Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 310 trường hợp (để đăng ký kết hôn 300; sử dụng vào mục đích khác

10)

+ Đăng ký nhận cha, mẹ, con 04; Thay đổi hộ tịch 30; Cải chính hộ tịch 22; bổ sung thông tin hộ tịch 16; Ghi vào sổ hộ tịch các thay đổi hộ tịch khác 13.

- Công tác chứng thực

+ Cấp huyện: Chứng thực bản sao từ bản chính: 392 bản sao; Chứng thực chữ ký: 05 việc; Chứng thực hợp đồng giao dịch: 01 việc.

+ Cấp xã: Chứng thực bản sao từ bản chính: 32.599 bản sao; Chứng thực chữ ký trong giấy tờ văn bản: 4.524 việc; Chứng thực hợp đồng giao dịch: 2.909 việc.

7.2. Công tác An ninh

Tình hình an ninh, chính trị cơ bản ổn định, nắm chắc tình hình hoạt động dân tộc, tôn giáo, nông thôn... tuy nhiên, năm 2024, xảy ra 03 vụ cháy, không có thiệt hại về người nhưng thiệt hại tài sản ước tính khoảng 248 triệu đồng. Tai nạn giao thông xảy ra 17 vụ, hậu quả 05 người chết, 23 người bị thương, ước thiệt hại tài sản khoảng 200 triệu đồng (*Tăng 05 vụ, 03 người chết, 05 người bị thương so với cùng kỳ năm 2023*). Các vụ tai nạn giao thông được tiếp nhận, giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch thực hiện công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2024. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án số 06/CP, làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”²⁵. Công tác điều tra, phá án được tăng cường; Công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, phòng chống các hành vi sai phạm về pháo, thu hồi VK, VLN, CCHT; Luôn chủ động, tập trung công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông²⁶.

8. Công tác quản lý trật tự đô thị

Công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng, đất đai, giao thông, trật tự đô thị và vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện được tăng cường; Tổ chức kiểm tra, kiểm soát và tuyên truyền, vận động nhân dân vào trong khu vực Sân vận động huyện để kinh doanh, bán hàng nông sản nhằm đảm bảo an toàn giao thông và mất mỹ quan đô thị trong năm 2024²⁷.

9. Đánh giá chung

9.1. Những kết quả đạt được

²⁵ Năm 2024 đã tổ chức thu nhận hồ sơ Căn cước công dân được 8.820 hồ sơ. Hoàn thành thu nhận cấp Căn cước công dân, định danh điện tử cho học sinh diện ưu tiên chuẩn bị thi tốt nghiệp trung học phổ thông, thi vào lớp 10. Tiếp tục quán triệt thực hiện các quy định về hướng dẫn đăng ký tài khoản định danh, điện tử và sử dụng ứng dụng VNeID. Kết quả đã tiếp nhận đăng ký tài khoản Định danh điện tử đối với 2.994 tài khoản.

²⁶Trong đó: Công tác quản lý Nhà nước về trật tự an toàn xã hội: công tác đảm bảo TTATGT: Tuần tra, kiểm soát giao thông 1.116 ca, 4.469 lượt CBCS; kiểm tra 4.595 TH; Lập biên bản 1.595 TH vi phạm (tạm giữ giấy tờ 661 TH, tạm giữ phương tiện 890 TH, phạt tại chỗ 08 TH). Ra quyết định xử phạt VPHC (cả phạt tại chỗ) 1.543 TH tổng thu 3.190.400.000đ nộp NSNN). Phục hồi GPLX 260 TH, tước GPLX 239 TH.

²⁷ Trong đó:

- Lĩnh vực đất đai: Kiểm tra, xác minh hiện trạng 42 trường hợp sử dụng đất sai mục đích tại các xã, thị trấn. Kết quả: đã tham mưu xử phạt VPHC 31 trường hợp sử dụng đất sai mục đích tại xã Bắc Quỳnh, Vũ Sơn, Long Đống, Nhật Tiến, Tân Thành, Chiên Thắng, Vũ Lễ, Vũ Lăng, Tân Tri và thị trấn Bắc Sơn. Tổng số tiền phạt thu được là 796.219.849 đồng. Kiểm tra phát hiện 01 trường hợp sử dụng máy xúc hủy hoại đất tại thôn Thủy Hội xã Long Đống. Kết quả: Đội đã tiến hành lập biên bản làm việc và đề nghị UBND xã Quyết định tạm giữ phương tiện để xác minh xử lý (Đội đã chuyển hồ sơ đề nghị xã ra quyết định xử phạt theo đúng thẩm quyền. Số tiền thu được là 3.500.000 đồng).

- Lĩnh vực xây dựng: Kiểm tra, xác minh 48 hồ sơ xin cấp phép xây dựng; kết quả: có 46 trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép theo quy định; 02 trường hợp đủ điều kiện cấp phép tạm thời. Các công trình được xây dựng trên đất đã chuyển đổi mục đích sử dụng là đất ở đủ điều kiện quy định. Tuy nhiên, các công trình xây dựng tại các xã đều chưa thực hiện báo cáo chính quyền địa phương trước khi khởi công theo quy định.

- Lĩnh vực hành lang an toàn giao thông: Thường xuyên tuần tra, tuyên truyền nhắc nhở kịp thời các trường hợp xây dựng công trình tường rào, lợp mái tôn trên đất hành lang an toàn giao thông. Trong năm đã xử phạt vi phạm hành chính 01 trường hợp sử dụng trái phép lòng đường đô thị để bày bán hàng hóa trên tuyến đường Lương Văn Tri, khối phố Hoàng Văn Thu, Thị trấn Bắc Sơn (hành vi vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử phạt của UBND thị trấn Bắc Sơn). Số tiền xử phạt VPHC là 2.500.000 đồng.

Năm 2024, UBND huyện đã nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh và của Huyện ủy; kịp thời xây dựng chương trình, kế hoạch, quyết định và đề ra các nhóm giải pháp để triển khai thực hiện đồng bộ các Nghị quyết, quyết định, nhiệm vụ của tỉnh, của huyện. Công tác chỉ đạo tổ chức sản xuất cơ bản đảm bảo đúng kế hoạch; chủ động phòng, chống dịch bệnh và phòng, chống đói, rét cho cây trồng, vật nuôi; công tác bảo vệ, phòng chống cháy rừng tiếp tục được tăng cường. Thương mại dịch vụ cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn buôn lậu và gian lận thương mại. Lĩnh vực văn hoá, xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; an sinh xã hội được đảm bảo; công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân được quan tâm; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được duy trì thực hiện tốt, không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra; thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện; tình hình an ninh chính trị cơ bản ổn định; công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của các cấp được quan tâm tập trung chỉ đạo, tỷ lệ giải quyết đơn thư đạt cao.

9.2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Tình hình thời tiết diễn biến khó lường, nhất là đang trong mùa mưa bão; tình hình dịch bệnh trên vật nuôi diễn biến phức tạp (Dịch tả lợn Châu Phi); Công tác triển khai thực hiện nguồn vốn sự nghiệp thuộc các CTMTQG còn chậm, đặc biệt là công tác lựa chọn các nội dung hỗ trợ, mô hình phát triển sản xuất chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Công tác giải ngân các nguồn vốn đầu tư còn đạt thấp, chưa đảm bảo theo tiến độ đã đề ra, còn nhiều dự án chưa thực hiện xong công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, mặc dù UBND huyện đã giao kế hoạch vốn 2024 từ cuối năm 2023, một số dự án mới triển khai thi công nhưng điều kiện thời tiết không thuận lợi như hiện nay nên khối lượng còn đạt thấp; đối với nguồn vốn sự nghiệp các CTMTQG giải ngân rất thấp. Tiến độ hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới còn chậm, nhất là tại các xã không có trong kế hoạch về đích năm 2024; một số tiêu chí, chỉ tiêu thành phần đã hoàn thành nhưng thiếu chưa bền vững, nhất là đối với những tiêu chí không sử dụng ngân sách Nhà nước và do nhân dân thực hiện, kết quả huy động nguồn lực xã hội hóa thực hiện các tiêu chí còn nhiều khó khăn. Công tác đăng ký đất đai đối với các thửa đất đăng ký đất đai lần đầu do các hộ gia đình, cá nhân đang quản lý sử dụng và việc chỉnh lý các thửa đất của các hộ gia đình đã hiến đất để làm các công trình, dự án, đường giao thông trên địa bàn cần được tập trung triển khai thực hiện, kết quả một số xã còn đạt ở mức thấp; Công tác giải phóng mặt bằng ở một số dự án còn khó khăn như: Dự án Cụm Công nghiệp Bắc Sơn 2, nhà đầu tư chưa chuyển kinh phí để UBND huyện thực hiện chi trả cho Nhân dân theo phương án đã được duyệt; tình hình vi phạm Luật giao thông đường bộ còn tiềm ẩn nhiều phức tạp, tai nạn giao thông xảy ra 17 vụ, hậu quả 05 người chết, 23 người bị thương; Việc chấp hành kỷ luật kỷ cương công vụ ở một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, các xã chưa nghiêm túc; trách nhiệm trong thực thi công vụ, cũng như công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn chưa cao, còn đùn đẩy; chất lượng tổng hợp thông tin báo cáo còn chung chung, chưa rõ, chậm tiến độ, chưa sát với tình hình thực tế ở các địa phương cơ sở, đặc biệt là triển khai thực hiện các nội dung sau Kết luận của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy, Lãnh đạo UBND huyện tại các cuộc họp, Hội

ngiht, các văn bản giao nhiệm vụ của Lãnh đạo UBND huyện còn chậm về tiến độ, chất lượng hạn chế...

Trong năm, do ảnh hưởng của cơn bão số 3 đã gây ra thiệt hại lớn về sản xuất kinh doanh và các công trình giao thông, xây dựng trên địa bàn huyện, ước tổng giá trị thiệt hại khoảng 143,6 tỷ đồng.

PHẦN THỨ HAI

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2025

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Năm 2025 là năm cuối cùng thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, là năm về đích, đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong kết quả thực hiện cả giai đoạn, đồng thời, là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; việc xác định mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu, phương hướng nhiệm vụ, giải pháp căn cứ, bám sát vào các định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 - 2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Do vậy, cần quyết liệt ngay từ đầu năm, triển khai thực hiện giải quyết những việc khó, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách; trong đó Tiếp tục tập trung thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; kịp thời triển khai công tác cứu nạn, cứu hộ, hỗ trợ Nhân dân chịu ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; triển khai quyết liệt thực hiện hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2025; chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giải phóng mặt bằng; tăng cường quản lý công tác lập quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng trên địa bàn; thúc đẩy cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Quyết liệt trong công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước. Tập trung triển khai các nhiệm vụ văn hóa - xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác chuyển đổi số; quản lý tài nguyên, môi trường; khoa học công nghệ; công tác thanh tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; cải cách thủ tục hành chính. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2025

a) Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tổng sản phẩm bình quân đầu người trên địa bàn đạt 70 triệu đồng.
- Lượng khách du lịch đạt 300 nghìn lượt, doanh thu đạt 168 tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 46,3 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách địa phương 825,440 tỷ đồng.

b) Các chỉ tiêu xã hội:

- Xây dựng thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 01 xã đạt chuẩn nông

thôn mới 2025 (xã Nhất Hòa); 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Tân Lập). Nâng bình quân tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn huyện đạt từ 16,82 tiêu chí nông thôn mới/01 xã.

- Tỷ lệ xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông đạt 100%, tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm thôn được cứng hóa đạt 87%.

- Phát triển thêm 02 trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Tỷ lệ thôn có nhà văn hoá đạt chuẩn đạt 77%.

- Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đạt 100%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68%.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 3% trở lên.

- Giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí từ 5% trở lên, giảm phạm pháp hình sự từ 5% trở lên.

c) Các chỉ tiêu môi trường:

- Trồng rừng mới 600ha, tỷ lệ che phủ rừng đạt 61%.

- Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99,9%.

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 100%; tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.

II. ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Về kinh tế

- Hoàn thành việc triển khai thực hiện Nghị quyết về xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025; các Nghị quyết về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn; triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Tiếp tục thực hiện có hiệu quả theo các cơ chế, chính sách của Nhà nước về nông nghiệp và nông thôn, khuyến khích các thành phần kinh tế, huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư vào phát triển nông, lâm nghiệp. Đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn, tăng thêm việc làm mới và tạo bước chuyển dịch dần lao động nông nghiệp sang sản xuất phi nông nghiệp, tăng thu nhập, nâng cao đời sống nhân dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Tạo điều kiện thuận lợi để ổn định và nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở sản xuất công nghiệp hiện có. Xúc tiến kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn.

- Huy động mọi nguồn lực cho phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư công; sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư; chú trọng huy động từ nguồn đóng góp của nhân dân trong việc xây dựng các cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn theo phương châm dân làm Nhà nước hỗ trợ. Kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình để đảm bảo tiến độ và chất lượng.

- Tiếp tục quản lý ngân sách nhà nước hiệu quả, cơ cấu sự nghiệp công lập; tập trung chỉ đạo để khai thác tối đa các nguồn thu, nhất là nguồn thu mới phát sinh, phân đầu thu đạt kế hoạch năm đề ra; kiểm tra chặt chẽ các khoản thu phí và lệ phí; đặc biệt là các khoản thu sự nghiệp giáo dục, y tế. Ưu tiên những nội dung chi cấp thiết; đảm bảo chi cho con người và các hoạt động thường xuyên của bộ máy nhà nước, ưu tiên giải quyết kịp thời các chế độ chính sách, đặc biệt là chi cho đảm bảo xã hội, thực hiện tiết kiệm chi, tránh lãng phí. Tăng cường kiểm tra công tác chi ngân sách tại các đơn vị dự toán, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn của ngân sách nhà nước

- Tập trung chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác đền bù giải phóng mặt bằng để kịp thời thi công các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, khu, cụm công nghiệp, đầu tư tài sản....

2. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Tiếp tục phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục Duy trì trật tự kỷ cương, nề nếp dạy và học trong các nhà trường; chăm lo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên để nâng cao chất lượng dạy học. Tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp, xây dựng hệ thống trường, lớp; bổ sung các trang thiết bị đồ dùng dạy và học, nhất là đối với cấp học mầm non. Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Tiếp tục chỉ đạo tổ chức tuyên truyền các hoạt động văn hóa thông tin phục vụ nhiệm vụ chính trị các ngày lễ lớn; đẩy mạnh công tác văn hoá, thông tin, thể thao; tiếp tục triển khai đề án Phát triển Du lịch; tăng cường xây dựng mô hình du lịch cộng đồng, đa dạng các loại hình sản phẩm du lịch như du lịch sinh thái, thưởng ngoạn cảnh quan và hòa mình với thiên nhiên, du lịch văn hóa khám phá truyền thống, lối sống của đồng bào các dân tộc Bắc Sơn, xây dựng môi trường du lịch thân thiện, văn hóa, đảm bảo an ninh, an toàn cho du khách. Tổ chức tốt các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước đảm bảo an toàn; Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa, Đẩy mạnh phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng lực lượng thể thao thành tích cao;

- Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; đảm bảo cung ứng kịp thời thuốc, vật tư y tế, các điều kiện phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh. Đẩy mạnh các hoạt động y tế dự phòng, củng cố mạng lưới y tế và trạm xá xã, tăng cường công tác phòng ngừa các dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ y tế vùng sâu, vùng xa, các xã đặc biệt khó khăn. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm; khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử;

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, toàn diện các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, chính sách người có công với cách mạng, hộ nghèo, gia đình chính sách. Tiếp tục quan tâm thực hiện các quyền của trẻ em, làm tốt công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ; phòng, chống tệ nạn xã hội. Thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách về dân tộc, tôn giáo.

- Công tác thông tin, truyền thông phát triển đúng định hướng. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số theo Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất và đời sống, nhất là sản xuất nông nghiệp. Tăng cường hỗ trợ áp dụng các hệ thống, công cụ quản lý nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

- Thực hiện tốt công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Kịp thời rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho phù hợp với quy hoạch tỉnh được phê duyệt. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, tài nguyên nước. Tiếp tục rà soát, xem xét, giải quyết các trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trái mục đích (làm nhà trên đất nông nghiệp) chưa thực hiện các thủ tục hành chính về chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

3. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh.

Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng an ninh. Duy trì thường xuyên khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương. Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng an ninh cho các đối tượng. Tuyển quân đảm bảo đủ số lượng đúng luật nghĩa vụ quân sự. Nâng cao chất lượng huấn luyện lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ; thực hiện tốt công tác diễn tập khu vực phòng thủ đúng quy định, đảm bảo an toàn. Đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh kiềm chế các loại tội phạm, giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn.

4. Lĩnh vực nội vụ; công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chú trọng nâng cao chất lượng tham mưu của các cơ quan, đơn vị; đề cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; nâng cao nhận thức, thái độ, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức; chủ động, tích cực nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến để giải quyết những vấn đề thực tế đang đòi hỏi; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đề cao trách nhiệm giải trình, xử lý nghiêm vi phạm; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức. Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành hoạt động của hệ thống hành chính các cấp; cải thiện chất lượng dịch vụ hành chính công tại các bộ phận một cửa cấp huyện và xã.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, dự luận xã hội quan tâm; thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng chống tham nhũng. Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân; tập trung rà soát, xử lý kịp thời, hiệu quả các khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài.

- Tăng cường công tác phối hợp với Thường trực HĐND huyện, Ủy ban

MTTQVN huyện, giữa các phòng, ban, ngành với UBND các xã, thị trấn; tạo sự đồng thuận về nhận thức và hành động trong cả hệ thống chính trị, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và cả giai đoạn 2021-2025.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh;
- Sở KHĐT; Sở Tài chính;
- TT. Huyện uỷ, TT. HĐND Huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể Huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phùng Thị Thanh Nga